

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2019/HS-ST

Ngày 28 - 3 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Thế Khuynh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Dũng.

Bà Lê Thanh Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Phấn, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Vi Đức Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Hà Văn A, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1979 tại xã H, huyện G, tỉnh Bắc Giang.

Nơi đăng ký thường trú: Thôn Q, xã H, huyện G, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Thợ xây; trình độ văn hoá: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Hà Văn Đ và bà: Lại Thị I; vợ: Có vợ (đã ly hôn); con: Có 02 con; tiền án: Có 01 tiền án, ngày 25/9/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội Mua bán trái phép chất ma túy; tiền sự: Không; nhân thân: Đã có tiền án; bị tạm giữ, tạm giam tại Công an huyện Chi Lăng từ ngày 11/01/2019 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 11/01/2019, tại km 36 quốc lộ 1A thuộc thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Chi Lăng phối hợp với Tổ tuần tra Cảnh sát giao thông số 01 – Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn dừng xe mô tô biển kiểm soát 12F5 - 2931 do Hà Văn A điều khiển hướng Lạng Sơn – Hà Nội, Hà Văn A không chấp hành mà điều khiển xe bỏ chạy đến km 39 + 100 quốc lộ 1A thuộc thôn P, xã Y, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì bị bắt giữ. Kiểm tra phát hiện trên xe mô tô do Hà Văn A điều khiển có trở 02 thùng tôn màu ghi xám, 01 thùng bìa carton màu xanh, 01 thùng bìa carton màu nâu, bên trong các thùng trên có chứa tổng số 22 vật hình hộp kích thước 14,5cm x 14,5cm x 15cm, mỗi hộp có 36 ống hình trụ vỏ giấy được liên kết với nhau thành một khối có trọng lượng 31 kg và 254 vật hình bóng điện tròn, một đầu có hình trụ kích thước 2cm x 3cm có dây dẫn, một đầu có hình cầu đường kính 4cm, có trọng lượng 7,8 kg. Công an huyện Chi Lăng đã tạm giữ: Vật chứng; phương tiện và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng hồng của Hà Văn A.

Tại bản Kết luận giám định số 49/KL-PC09 ngày 12/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Mẫu vật (thu giữ của Hà Văn A) gửi giám định có chứa thuốc pháo, khi đốt gây ra tiếng nổ.

Tại Cơ quan điều tra Hà Văn A khai nhận: Hà Văn A đi làm thợ xây và ở trọ tại thị trấn N, huyện B. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 10/01/2019 Hà Văn A đi ăn ốc tại quán ốc ở thị trấn N, huyện B thì gặp một người đàn ông tên X (không biết tuổi, địa chỉ cụ thể) A quen từ trước. Hà Văn A có nói với X là ngày mai (tức ngày 11/01/2019) sẽ về nhà (ở huyện G, tỉnh Bắc Giang). Nghe vậy X có nhờ Hà Văn A chuyển một ít đồ về ngã tư Q, huyện Z, tỉnh Bắc Giang, thì A bảo với X không đi về đường đày mà đi đường ngã tư K, xã V, huyện C rồi đi theo quốc lộ 279 về nhà, X nói “thế thì cho gửi đồ về ngã tư K sẽ có người đến lấy”, Hà Văn A đồng ý. X hẹn A khoảng hơn 08 giờ ngày 11/01/2019 ra cầu 20 quốc lộ 4B thuộc xã E, huyện B để lấy đồ, rồi X đi đâu A không biết. Đến sáng ngày 11/01/2019 Hà Văn A đi xe mô tô biển kiểm soát 12F5 – 2931 từ thị trấn N ra điểm hẹn đợi X. Khoảng 10 giờ cùng ngày X đi xe mô tô (không biết biển số, nhãn hiệu xe) đến gặp A, trên xe X có trở 02 thùng tôn và 02 thùng bìa carton, Hà Văn A hỏi X là đồ gì, thì X trả lời là Pháo. Hà Văn A nói Pháo thì không trở, thấy A nói vậy X bảo sẽ trả cho A 500.000đ tiền công và cho A 02 giàn pháo trong thùng bìa carton nhỏ, Hà Văn A đồng ý. X và A đưa 02 thùng tôn và 02 thùng bìa carton chứa pháo lên xe mô tô biển kiểm soát 12F5 – 2931 và buộc lại, X đưa cho A 500.000đ tiền công, đồng thời X xin số điện thoại của A và bảo A cứ về nhà chuyển về ngã tư K sẽ có

người đón, nếu đến nơi mà chưa có ai đón thì cứ vào quán nước gần đó ngồi đợi sẽ có người đến, gọi điện thoại để lấy pháo. Sau đó Hà Văn A điều khiển xe mô tô chở pháo đi theo quốc lộ 4B ra thành phố N và đi theo quốc lộ 1A để về G. Khoảng hơn 13 giờ cùng ngày khi Hà Văn A điều khiển xe mô tô chở pháo đến km 39 + 100 quốc lộ 1A thuộc thôn P, xã Y, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Ngày 12/01/2019 Công an huyện Chi Lăng đã tiêu hủy toàn bộ số pháo còn lại sau giám định và 02 thùng bìa carton đựng pháo.

Cáo trạng số 19/CT-VKSCL ngày 14 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng đã truy tố bị cáo Hà Văn A về tội Vận chuyển hàng cấm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn A đã khai nhận hành vi vận chuyển pháo nô thuê để lấy tiền công và toàn bộ nội dung vụ án.

Kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên trình bày bản luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hà Văn A theo tội danh và điều luật như trên. Sau khi đánh giá tính chất vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Hà Văn A phạm tội: Vận chuyển hàng cấm. Xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Về phạt bổ sung đề nghị không áp dụng. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 02 thùng tôn màu ghi xám. Trả cho Hà Văn A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng hồng. Đề nghị ghi nhận việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra.

Bị cáo Hà Văn A không có ý kiến tranh luận, bị cáo thừa nhận việc xét xử là đúng người, đúng tội, không oan. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu

nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn A khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Chi Lăng lập ngày 11/01/2019, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ. Các chứng cứ đó phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, hành vi, có đủ cơ sở để kết luận:

[3] Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 11/01/2019, tại km 39 + 100 quốc lộ 1A thuộc thôn P, xã Y, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Chi Lăng bắt quả tang Hà Văn A đang vận chuyển 22 hộp pháo giàn (loại 36 quả/giàn) và 254 quả pháo tròn (dạng bóng điện) có tổng trọng lượng 38,8 kg trên xe mô tô có gắn biển kiểm soát 12F5-2931. Số pháo trên Hà Văn A vận chuyển thuê cho một người đàn ông tên X từ huyện B, tỉnh Lạng Sơn về ngã tư K, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để nhận tiền công 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

[4] Bị cáo Hà Văn A là người có năng lực trách nhiệm hình sự, vì vậy có đủ khả năng để nhận thức việc vận chuyển hàng cấm là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích có tiền để tiêu, có pháo để sử dụng, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi vận chuyển pháo nổ với số lượng lớn (38,8 kg). Bị cáo đã vi phạm các quy định như: Chỉ thị 406/CT-TTg ngày 08/8/1994 của Thủ tướng chính phủ về việc cấm vận chuyển, buôn bán và đốt pháo. Nghị quyết số 05/CP ngày 11/10/1997 của Chính phủ về việc cấm sản xuất, vận chuyển, buôn bán và đốt các loại pháo, Nghị định số 36/2009/NĐ-CP của Chính phủ về Quản lý, sử dụng pháo. Hà Văn A đã phạm vào điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Vậy đã có đủ các căn cứ để kết luận bị cáo Hà Văn A phạm tội Vận chuyển hàng cấm.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Hà Văn A là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về kinh tế. Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản pháp luật: Cấm vận chuyển, buôn bán và đốt các loại pháo, bị cáo biết nhưng vẫn vi phạm, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng truy tố bị cáo là có căn cứ đúng quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[6] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cân nhắc đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hà Văn A.

[7] Về tính chất, mức độ của hành vi: Bị cáo nhất thời nảy sinh ý định vận chuyển pháo nổ để kiếm lời; về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã có tiền án; về tình tiết tăng nặng: Có một tình tiết, ngày 25/9/2013 Hà Văn A bị Tòa án nhân

dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội Mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội, như vậy bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa Hà Văn A thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo, tu dưỡng, sớm trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội, biết tôn trọng pháp luật.

[8] Trên cơ sở xem xét đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, bị cáo Hà Văn A có 01 tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân xấu, có 01 tình tiết tăng nặng nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm, răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời tăng cường giáo dục và phòng ngừa chung, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[9] Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù theo quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Đối với người đàn ông tên X là người thuê Hà Văn A vận chuyển Pháo từ huyện B về ngã tư K, xã V, huyện C. Do không có thông tin cụ thể nên không thể tiến hành điều tra, xác minh. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 12F5 – 2931 là xe Hà Văn A mua với một người đàn ông tên D ở thành phố N (không biết tuổi, địa chỉ cụ thể), giấy đăng ký xe A đã làm mất. Tra cứu xác định chiếc biển kiểm soát 12F5–2931 là của xe nhãn hiệu WORLD có số khung LF3XCH00010414135, số máy 1P53FMH10414135, còn chiếc xe mà Hà Văn A dùng vận chuyển pháo bị tạm giữ là xe có nhãn hiệu HONDA không có số khung; số máy là HC09E-5379360, không xác định được chủ sở hữu, nên chưa có căn cứ giải quyết. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng tách ra khỏi vụ án, tiếp tục tạm giữ xe mô tô để điều tra xử lý. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng đã tiến hành tách việc xử lý chiếc xe mô tô gắn biển kiểm soát 12F5 – 2931 ra khỏi vụ án, tiếp tục tạm giữ xe mô tô để điều tra xử lý sau, là có căn cứ và đúng pháp luật nên được ghi nhận.

[11] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 thùng tôn màu ghi xám vì là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng. Truy thu số tiền 500.000đ. nộp vào ngân sách nhà nước vì là tiền do phạm tội mà có. Trả cho Hà Văn A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng hồng vì không liên quan đến việc phạm tội. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng

đã tiến hành tiêu hủy toàn bộ số pháo nổ thu giữ của bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật nên được ghi nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo Hà Văn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Hà Văn A phạm tội: Vận chuyển hàng cấm.

Xử phạt bị cáo Hà Văn A 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 11/01/2019.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 thùng tôn màu ghi xám. Truy thu số tiền 500.000đ. nộp vào ngân sách nhà nước

Trả cho Hà Văn A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng hồng.

(Vật chứng này hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Chi Lăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng ngày 15/3/2019).

Về án phí: Buộc bị cáo Hà Văn A phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THA huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

- Lưu hồ sơ vụ án.

Hoàng Thế Khuynh